

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 362-V01/TPP-CTY/2026

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN PHÚ VIỆT NAM

Địa chỉ: 314 Lũy Bán Bích, Phường Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (028) 38609003

Fax : (028) 38607622

E-mail: info@tanphuvietnam.vn

Mã số doanh nghiệp: 0303640880

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: **HỘP THỰC PHẨM TRỮ ĐÔNG HOKKAIDO GLOW**

2. Thành phần: Nhựa PP, hạt màu, phụ gia chứa ion Bạc (Ag+).

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: Không áp dụng

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Hộp thực phẩm trữ đông Hokkaido Glow- Bộ 3 (1 XL-2XS) bọc đai cuốn bằng giấy; 8 bộ/ thùng carton.
- Hộp thực phẩm trữ đông Hokkaido Glow- Bộ 3 (1 XL-2S) bọc đai cuốn bằng giấy / hộp giấy; 8 bộ/ thùng carton.
- Hộp thực phẩm trữ đông Hokkaido Glow- Bộ 5 (1 XL- 1L-1M-2S)/ hộp giấy; 4 bộ/ thùng carton.
- Hộp thực phẩm trữ đông Hokkaido Glow- Bộ 5 (1 XL-2S-2XS) bọc đai cuốn bằng giấy; 4 bộ/ thùng carton.
- Hộp thực phẩm trữ đông Hokkaido Glow- Bộ 8 (1XL-1L-2M-2S-2XS)/ hộp giấy; 4 bộ/ thùng carton.

Hoặc đóng gói theo quy cách yêu cầu của khách hàng.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

- Chịu trách nhiệm về hàng hóa bởi: Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam

Địa chỉ: 314 Lũy Bán Bích, Phường Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

- Sản xuất tại:

+ Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam - Chi nhánh tại Bắc Ninh (được mã hóa là Nhà máy Bắc Ninh).

Địa chỉ: Cụm Công Nghiệp Xuân Lâm, Phường Song Liễu, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam.

+ Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam.

Trụ sở: 314 Lũy Bán Bích, Phường Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Nhà máy sản xuất: Đường số 9, KCN Biên Hòa 1, phường Trấn Biên, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam (được mã hóa là Nhà máy Đồng Nai 2).

+ Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam - Chi nhánh tại Long An (được mã hóa là Nhà máy Long An).

Địa chỉ: Cụm Công nghiệp nhựa Đức Hòa Hạ (lô C16), Ấp Bình Tiên 2, Xã Đức Hòa, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam.

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 12-1: 2011/BYT “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vệ sinh an toàn đối với bao bì, dụng cụ bằng nhựa tổng hợp tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm”.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 1 tháng 3 năm 2026

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



Phó Tổng giám đốc

MẪU NHÃN SẢN PHẨM DỰ KIẾN

inochi

Tên sản phẩm: Hộp thực phẩm trữ đông Hokkaido Glow
Mã sản phẩm: HIN.TDHG.B501
Quy cách: Bộ 5 Hộp 1XL - 1L - 1M - 2S
Thông số kỹ thuật: Kích thước (D x R x C) tương ứng (296 x 234 x 328) mm
Khối lượng tịnh: 1,41 kg
Thành phần: Nhựa PP, Hạt màu, Phụ gia chứa Ion bạc (Ag+)
Hướng dẫn sử dụng: Dùng để bảo quản thực phẩm tươi sống, thực phẩm khô và các loại thực phẩm nhạy cảm với không khí. Chịu nhiệt đến 120°C
Hướng dẫn bảo quản: Nơi khô ráo, thoáng mát
Thông tin cảnh báo: Tránh xa nguồn nhiệt trực tiếp. Rửa sạch sản phẩm trước khi sử dụng

Product name: Hokkaido Glow freezer container
Materials: PP, Color masterbatch, Additive containing silver ions (Ag+)
User guide: For preserving fresh foods, dry goods and air-sensitive foods.
Heat resistant up to 120°C
Product care instruction: Keep in a cool, dry place
Precaution: Keep away from direct heat sources. Wash before use

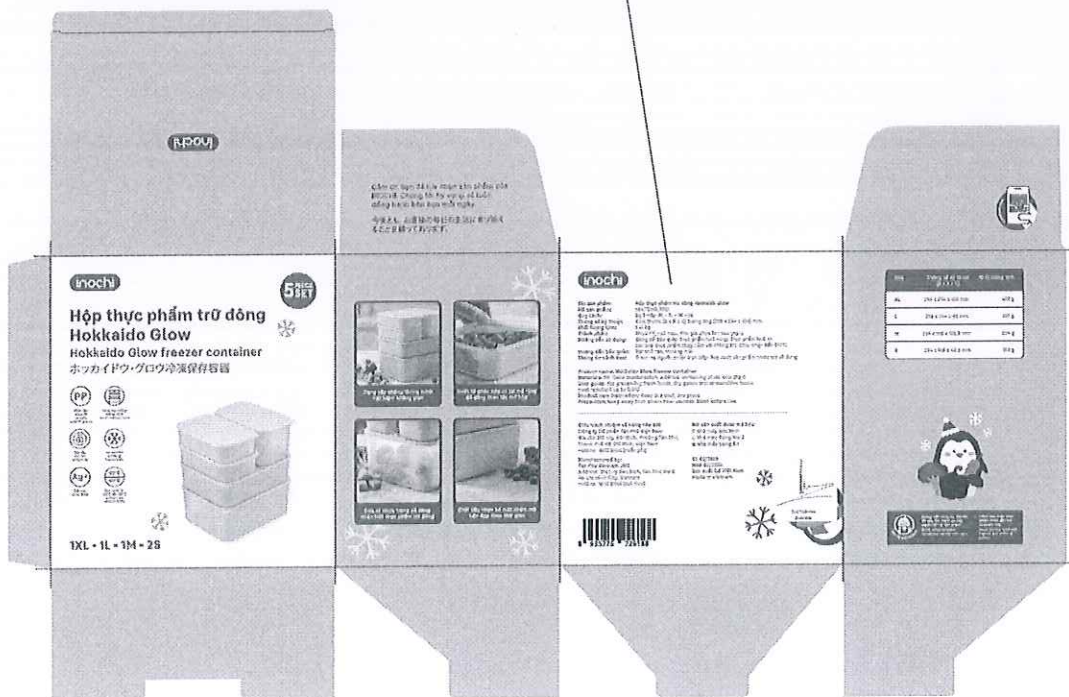
Chịu trách nhiệm về hàng hóa bởi:
Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam
Địa chỉ: 314 Lũy Bán Bích, Phường Tân Phú,
Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Hotline: 1800 8365 (miễn phí)

Manufactured by:
Tan Phu Vietnam JSC
Address: 314 Luy Ban Bich, Tan Phu Ward,
Ho Chi Minh City, Vietnam
Hotline: 1800 8365 (toll free)

Nơi sản xuất được mã hóa:

- Nhà máy Bắc Ninh
- Nhà máy Đồng Nai 2
- Nhà máy Long An

SX 02/2026
MGF 02/2026
Sản xuất tại Việt Nam
Made in Vietnam



MẪU NHÃN SẢN PHẨM DỰ KIẾN

Tên sản phẩm: Hộp thực phẩm trữ đông Hokkaido Glow
 Mã sản phẩm: HIN.TDHG.B801
 Quy cách: Bộ 8 hộp 1XL - 1L - 2M - 2S - 2XS
 Thông số kỹ thuật: Kích thước (D x R x C) tương ứng (296 x 234 x 451) mm
 Khối lượng tịnh: 2,02 kg
 Thành phần: Nhựa PP, Hạt màu, Phụ gia chứa Ion bạc (Ag+)
 Hướng dẫn sử dụng: Dùng để bảo quản thực phẩm tươi sống, thực phẩm khô và các loại thực phẩm nhạy cảm với không khí. Chịu nhiệt đến 120°C

Hướng dẫn bảo quản: Nơi khô ráo, thoáng mát
 Thông tin cảnh báo: Tránh xa nguồn nhiệt trực tiếp. Rửa sạch sản phẩm trước khi sử dụng

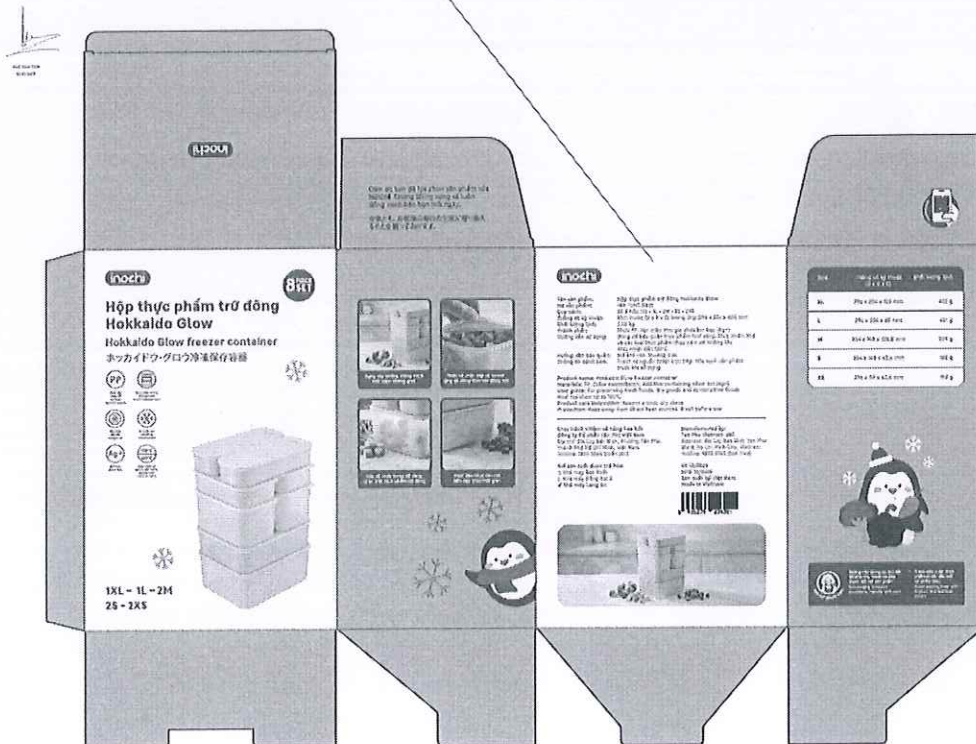
Product name: Hokkaido Glow freezer container
 Materials: PP, Color masterbatch, Additive containing silver ion (Ag+)
 User guide: For preserving fresh foods, dry goods and air-sensitive foods.
 Heat resistant up to 120°C
 Product care instruction: Keep in a cool, dry place
 Precaution: Keep away from direct heat sources. Wash before use

Chịu trách nhiệm về hàng hóa bởi:
Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam
 Địa chỉ: 314 Lũy Bán Bích, Phường Tân Phú,
 Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
 Hotline: 1800 8365 (miễn phí)

Manufactured by:
Tan Phu Vietnam JSC
 Address: 314 Luy Ban Bich, Tan Phu
 Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam
 Hotline: 1800 8365 (toll free)

Nơi sản xuất được mã hóa:
 Nhà máy Bắc Ninh
 Nhà máy Đồng Nai 2
 Nhà máy Long An

SX 12/2025
 MFG 12/2025
 Sản xuất tại Việt Nam
 Made in Vietnam



MẪU NHÃN SẢN PHẨM DỰ KIẾN

inochi

Tên sản phẩm: Hộp thực phẩm trữ đông Hokkaido Glow
Mã sản phẩm: HIN.TDHC.B502
Quy cách: Bộ 5 Hộp 1XL - 2XS - 2S
Thông số kỹ thuật: Kích thước (D x R x C) tương ứng (296 x 234 x 245) mm
Khối lượng tịnh: 1,17 kg
Thành phần: Nhựa PP, Hạt màu, Phụ gia chứa ion bạc (Ag+)
Hướng dẫn sử dụng: Dùng để bảo quản thực phẩm tươi sống, thực phẩm khô và các loại thực phẩm nhạy cảm với không khí. Chịu nhiệt đến 120°C
Hướng dẫn bảo quản: Nơi khô ráo, thoáng mát
Thông tin cảnh báo: Tránh xa nguồn nhiệt trực tiếp. Rửa sạch sản phẩm trước khi sử dụng

Product name: Hokkaido Glow freezer container
Materials: PP, Color masterbatch, Additive containing silver ions (Ag+)
User guide: For preserving fresh foods, dry goods and air-sensitive foods.
Heat resistant up to 120°C
Product care instruction: Keep in a cool, dry place
Precaution: Keep away from direct heat sources. Wash before use

Chịu trách nhiệm về hàng hóa bởi:
Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam
Địa chỉ: 314 Lũy Bán Bích, Phường Tân Phú,
Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Hotline: 1800 8365 (miễn phí)

Manufactured by:
Tan Phu Vietnam JSC
Address: 314 Luy Ban Bich,
Tan Phu Ward, Ho Chi Minh City,
Vietnam
Hotline: 1800 8365 (toll free)

SX 02/2026
MGF 02/2026
Sản xuất tại Việt Nam
Made in Vietnam

Nơi sản xuất được mã hóa:
 Nhà máy Bắc Ninh
 Nhà máy Đồng Nai 2
 Nhà máy Long An



11/21
M
JCH

MẪU NHÃN SẢN PHẨM DỰ KIẾN

inochi

Tên sản phẩm: Hộp thực phẩm trữ đông Hokkaido Glow
Mã sản phẩm: HIN.TDHG.B302
Quy cách: Bộ 3 Hộp 1XL - 2XS
Thông số kỹ thuật: Kích thước (D x R x C) tương ứng (296 x 234 x 184) mm
Khối lượng tịnh: 802 g
Thành phần: Nhựa PP, Hạt màu, Phụ gia chứa ion bạc (Ag+)
Hướng dẫn sử dụng: Dùng để bảo quản thực phẩm tươi sống, thực phẩm khô và các loại thực phẩm nhạy cảm với không khí. Chịu nhiệt đến 120°C
Hướng dẫn bảo quản: Nơi khô ráo, thoáng mát.
Thông tin cảnh báo: Tránh xa nguồn nhiệt trực tiếp. Rửa sạch sản phẩm trước khi sử dụng

Chịu trách nhiệm về hàng hóa bởi:
Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam
Địa chỉ: 314 Lũy Bán Bích, Phường Tân Phú,
Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Hotline: 1800 8365 (miễn phí)

Manufactured by:
Tan Phu Vietnam JSC
Address: 314 Luy Ban Bich,
Tan Phu Ward, Ho Chi Minh City,
Vietnam
Hotline: 1800 8365 (toll free)

SX 02/2026
MFG 02/2026
Sản xuất tại Việt Nam
Made in Vietnam

Product name: Hokkaido Glow freezer container
Materials: PP, Color masterbatch, Additive containing silver ions (Ag+)
User guide: For preserving fresh foods, dry goods and air-sensitive foods.
Heat resistant up to 120°C
Product care instruction: Keep in a cool, dry place
Precaution: Keep away from direct heat sources. Wash before use

Nơi sản xuất được mã hóa:
 Nhà máy Bắc Ninh
 Nhà máy Đồng Nai 2
 Nhà máy Long An



inochi

Tên sản phẩm: Hộp thực phẩm trữ đông Hokkaido Glow
Mã sản phẩm: HIN.TDHG.B301
Quy cách: Bộ 3 hộp 1XL - 2S
Thông số kỹ thuật: Kích thước (D x R x C) tương ứng (296 x 234 x 184) mm
Khối lượng tịnh: 786 g
Thành phần: Nhựa PP, Hạt màu, Phụ gia chứa ion bạc (Ag+)
Hướng dẫn sử dụng: Dùng để bảo quản thực phẩm tươi sống, thực phẩm khô và các loại thực phẩm nhạy cảm với không khí. Chịu nhiệt đến 120°C
Hướng dẫn bảo quản: Nơi khô ráo, thoáng mát
Thông tin cảnh báo: Tránh xa nguồn nhiệt trực tiếp. Rửa sạch sản phẩm trước khi sử dụng

Chịu trách nhiệm về hàng hóa bởi:
Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam
Địa chỉ: 314 Lũy Bán Bích, Phường Tân Phú,
Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Hotline: 1800 8365 (miễn phí)

Manufactured by: Tan Phu Vietnam JSC
Address: 314 Luy Ban Bich, Tan Phu Ward,
Ho Chi Minh City, Vietnam
Hotline: 1800 8365 (toll free)

SX 02/2026
MFG 02/2026
Sản xuất tại Việt Nam
Made in Vietnam

Product name: Hokkaido Glow freezer container
Materials: PP, Color masterbatch, Additive containing silver ions (Ag+)
User guide: For preserving fresh foods, dry goods and air-sensitive foods.
Heat resistant up to 120°C
Product care instruction: Keep in a cool, dry place
Precaution: Keep away from direct heat sources. Wash before use

Nơi sản xuất được mã hóa:
 Nhà máy Bắc Ninh
 Nhà máy Đồng Nai 2
 Nhà máy Long An



Q326A015796
(HDTN26001431.04)

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

02/03/2026

Trang/ Page: 1/4

- Tên mẫu
Name of sample : **HỘP THỰC PHẨM TRỨ ĐÔNG HOKKAIDO GLOW**
- Mô tả mẫu
Description : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp / *Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.*
- xem hình / *see picture*
- Số lượng mẫu
Quantity : 01
- Ngày nhận mẫu
Date of receipt : 09/02/2026
- Thời gian thử nghiệm
Testing duration : 09/02/2026 – 27/02/2026
- Nơi gửi mẫu
Customer : **CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN PHÚ VIỆT NAM**
314 Lũy Bán Bích, Phường Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh
- Kết quả thử nghiệm
Testing result (s) : Xem trang tiếp theo / *Refer to next page(s)*

KT. GIÁM ĐỐC / FOR DIRECTOR

TL. TRƯỞNG PTN HÀNG TIÊU DÙNG
PP. HEAD OF CONSUMER PRODUCTS
TESTING LAB.

PHÓ GIÁM ĐỐC
VICE DIRECTOR



Tiêu Trọng Minh Luân



Phan Thành Trung

- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
- Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
- Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn for further information about test report.

Q326A015796
(HDTN26001431.04)

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

02/03/2026

Trang/ Page: 2/4

Thông tin về tiếp xúc thực phẩm/ *Food contact information*
Nhiệt độ tiếp xúc/ *Contact temperature*: > 95°C

Tên chỉ tiêu <i>Characteristic</i>	Đơn vị <i>Unit</i>	Phương pháp thử <i>Test method</i>	Giới hạn phát hiện <i>Limit of detection</i>	Kết quả thử nghiệm <i>Test result</i>	Mức yêu cầu <i>Require- ment (+)</i>
7.1 Định tính vật liệu bằng phương pháp phổ hồng ngoại/ <i>Qualitative analysis of material by infrared spectroscopy method</i> • Nắp hộp • Thân hộp THỬ VẬT LIỆU/ MATERIAL TEST	-	ASTM E 1252 – 98 (2021)	-	PP (✧) PP (✧)	-
7.2 Hàm lượng chì/ <i>Lead content</i>	µg/g	QCVN 12-1 : 2011/BYT	5,0	KPH/ND	≤ 100
7.3 Hàm lượng cadmi/ <i>Cadmium content</i>	µg/g	QCVN 12-1 : 2011/BYT	5,0	KPH/ND	≤ 100
THỬ NGÂM THÔI NHIỄM/ ELUTION TEST (Thân hộp)					
7.4 Kim loại nặng (quy ra chì) trong acetic acid 4 % (v/v) sau 30 phút ở 95 °C/ <i>Heavy metals in 4 % acetic acid (v/v) after 30 min at 95 °C</i>	µg/mL	QCVN 12-1 : 2011/BYT	-	< 1	≤ 1
7.5 Lượng KMnO ₄ sử dụng trong nước sau 30 phút ở 95 °C/ <i>KMnO₄ consumption in water after 30 min at 95 °C</i>	µg/mL	QCVN 12-1 : 2011/BYT	1,0	KPH/ND	≤ 10
7.6 Hàm lượng cặn khô/ <i>Evaporation residue</i> • Trong heptan sau 60 phút ở 25 °C/ <i>In heptan after 60 min at 25 °C</i>	µg/mL	QCVN 12-1 : 2011/BYT	5,0	KPH/ND	≤ 30
• Trong ethanol 20 % (v/v) sau 30 phút ở 60 °C/ <i>In 20 % ethanol (v/v) after 30 min at 60 °C</i>	µg/mL		5,0	KPH/ND	≤ 30
• Trong nước sau 30 phút ở 95 °C/ <i>In water after 30 min at 95 °C</i>	µg/mL		5,0	KPH/ND	≤ 30
• Trong acetic acid 4 % (v/v) sau 30 phút ở 95 °C/ <i>In 4 % acetic acid (v/v) after 30 min at 95 °C</i>	µg/mL		5,0	KPH/ND	≤ 30



1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.

Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.

2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*

3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.

The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.

4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.

This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.

5. Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.

Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn for further information about test report.

Q326A015796
(HDTN26001431.04)

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

02/03/2026

Trang/ Page: 3/4

**Diễn giải kết quả/
Interpretation of
results:**

Phiếu kết quả thử nghiệm trên đây ghi nhận kết quả thử nghiệm của 06 trên tổng số 06 chỉ tiêu theo quy định của QCVN 12-1 : 2011/BYT. Mẫu có kết quả thử nghiệm ở tất cả các chỉ tiêu nêu tại mục 7 của PKQTN đều phù hợp với mức qui định của QCVN 12-1 : 2011/BYT.

This testing reports recorded testing results of 06 per 06 test items as regulated in QCVN 12-1 : 2011/BYT. Sample that has all testing results indicated on section No. 7 of testing reports are conformed to limits specified in QCVN 12-1 : 2011/BYT.

Ghi chú/ Note:

Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến/ *Test results are valid for the namely submitted sample only.*

(*) Theo yêu cầu kỹ thuật của QCVN 12-1 : 2011/BYT “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn vệ sinh đối với bao bì, dụng cụ bằng nhựa tổng hợp tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm”./ *According to Technical specification of QCVN 12-1 : 2011/BYT “National technical regulation on safety and hygiene for synthetic resin implement, container and packaging in direct contact with foods”.*

(*) PP: Polypropylene - Định tính thành phần nhựa chính/ *Qualitative analysis of main polymer*

KPH/ND: Không phát hiện/ *Not detected*

Trong báo cáo này, thực hiện nhận xét phù hợp/không phù hợp của kết quả thử nghiệm mẫu với các yêu cầu kỹ thuật, dựa trên yêu cầu của khách hàng và quy tắc ra quyết định (tham khảo theo ILAC_G8_09_2019) với dải bảo vệ $w = 0$./ *In this report, conformity/non-conformity of the test results with the technical requirements is evaluated based on the customer's requirements and the decision rule (referencing ILAC_G8_09_2019) with a guard band of $w = 0$.*



1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.

Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.

2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*

3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ $k = 2$, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.

The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor $k = 2$, at 95 % confidence level.

4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.

This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.

5. Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.

Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn for further information about test report.

Q326A015796
(HDTN26001431.04)

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

02/03/2026

Trang/ Page: 4/4



Handwritten signature



- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
- Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ $k = 2$, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor $k = 2$, at 95 % confidence level.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
- Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn for further information about test report.